

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/DS-ST

Ngày: 12-6-2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoài Đức Huệ

Bà Lê Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 371/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 350/2024/QĐST-DS ngày 16/5/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện N, tỉnh Đồng Nai

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Ông Đ xin vắng mặt, ông Q vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ông là bác ruột của ông Nguyễn Minh Q. Vào năm 2020, ông có thỏa thuận cho ông Q vay số tiền

70.000.000đ. Việc vay tiền các bên không lập hợp đồng thành văn bản, không có biện pháp bảo đảm nghĩa vụ thanh toán nợ.

Sau khi cho vay, ông đã yêu cầu ông Q trả nợ nhiều lần nhưng ông Q không thực hiện. Sau đó, ông Q khởi kiện ra Tòa án và tại Trung tâm hoà giải đối thoại tại Tòa án, ông Q có đồng ý trả cho ông số tiền 70.000.000đ nên được Tòa án lập biên bản ghi nhận ý kiến của các bên đương sự. Ngày sau đó, ông Q đã trả nợ cho ông nhiều lần với số tiền 29.000.000đ, hiện còn nợ 31.000.000đ chưa trả.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Q có trách nhiệm trả cho ông số tiền 31.000.000đ. Ngoài ra ông Đ không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Nguyễn Minh Q trình bày tại bản tự khai ngày 12/6/2024:
Ông xác định hiện nay ông còn nợ của ông Đ số tiền 31.000.000đ và ông đồng ý trả cho ông Đ số tiền nêu trên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Q không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay là 31.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ và bị đơn ông Nguyễn Minh Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt; Ông Đ có ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ và ông Nguyễn Minh Q.

[2] Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền vay là 31.000.000đ nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của các đương sự thì xác định ông Nguyễn Minh Q có vay của ông Nguyễn Văn Đ số tiền 70.000.000đ. Việc vay tiền các bên không lập thành văn bản. Ông Q đã trả cho ông Đ số tiền 29.000.000đ, còn nợ lại 31.000.000đ. Ông Đ yêu cầu ông Q có trách nhiệm trả số tiền còn nợ 31.000.000đ nêu trên và ông Q đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông

Q có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Đ số tiền 31.000.000đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đối với tiền lãi các đương sự không có yêu cầu tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Minh Q phải chịu 1.550.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 465 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ đối với bị đơn ông Nguyễn Minh Q về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Nguyễn Minh Q có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

2. Về án phí: Ông Nguyễn Minh Q phải nộp 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lâm